

Số: 05 /2024/QĐST-DS

T, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 398/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP phát triển H, địa chỉ: 25 Bis Nguyễn Thị Minh K, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Thanh V, sinh năm 1990; Địa chỉ: số 69 Phạm Ngọc T, phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 03/10/2023).

- *Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Oai Q, sinh năm 1979; địa chỉ: C09D khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2/ Bà Vũ Thị Mộng T, sinh năm 1981; địa chỉ: 310/52 Phạm Văn C, phường 9, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Bị đơn ông Nguyễn Oai Q và bà Vũ Thị Mộng T phải có trách nhiệm toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP phát triển H tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 03/01/2024 là 2.097.100.912 đồng, bao gồm:

+ Tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng 53627/21MN/HĐTD ngày 04/01/2022 là: 2.077.305.206 đồng, (trong đó, nợ gốc là 1.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 177.305.206 đồng).

+ Tổng số tiền nợ Thẻ tín dụng Visa là: 19.795.706 đồng, (trong đó nợ gốc là: 15.139.430 đồng, nợ lãi 4.656.276 đồng).

2.2. Bị đơn ông Nguyễn Oai Q và bà Vũ Thị Mộng T còn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số tiền nợ còn lại chưa thanh toán theo mức lãi xuất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 53627/21MN/HĐTD ngày 04/01/2022, Khế ước nhận nợ số 53627/21MN/HĐTD/KUNN02 ngày 03/01/2023 và đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng thẻ Tín dụng Visa đã ký kết với nguyên đơn Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H kể từ ngày 04/01/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3 Về thời hạn thanh toán: 03 tháng kể từ ngày 03/01/2024 và trả 01 lần vào 03/4/2024.

2.3. Về phát mãi tài sản: Trường hợp Ông Nguyễn Oai Q và bà Vũ Thị Mộng T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng H được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp cho ngân hàng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 36317/21MN/HĐBĐ ngày 04/01/2022 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 36323/21MN/HĐBĐ ngày 04/01/2022 để thu hồi nợ vay. Nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ của ông Nguyễn Oai Q và bà Vũ Thị Mộng T tại ngân hàng H thì ông Nguyễn Oai Q và bà Vũ Thị Mộng T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

2.4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn tự nguyện chịu số tiền chi phí 1.500.000 đồng, do nguyên đơn đã nộp tạm ứng đủ nên bị đơn có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn.

2.5. Về án phí: Bị đơn tự nguyện chịu số tiền án phí của vụ án là 36.971.009 đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí là 36.971.009 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000829 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Thi

